

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **854** /QĐ - BCT

Hà Nội, ngày **05** tháng **02** năm **2013**

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ
và cơ cấu tổ chức của Vụ Công nghiệp nhẹ

ỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN
À CÔNG NGHỆ THÔNG T

CÔNG VĂN BẢN

V Số:.....**123**.....

gày **21** tháng **02** năm **2013**

ưu hồ sơ:.....

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nhẹ và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Công nghiệp nhẹ là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện quản lý nhà nước trong sản xuất các ngành công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác (sau đây gọi tắt là ngành công nghiệp nhẹ), gồm: dệt, may, da, giày, giấy, sành sứ, thủy tinh, nhựa, rượu, bia, nước giải khát, sữa, bánh kẹo, dầu thực vật, thuốc lá, chế biến bột và tinh bột và một số ngành công nghiệp chế biến thực phẩm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Tổ chức xây dựng chiến lược, quy hoạch ngành công nghiệp nhẹ; chủ trì, phối hợp với các đơn vị thẩm định kế hoạch 5 năm và kế hoạch hàng năm của các doanh nghiệp ngành công nghiệp nhẹ thuộc Bộ.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch ngành công nghiệp nhẹ đã được phê duyệt. Chủ trì việc kiểm tra, giám sát

việc thực hiện chiến lược, quy hoạch ngành công nghiệp nhẹ theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành công nghiệp nhẹ, hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật nếu không còn phù hợp; đề xuất; kiến nghị xử lý các vi phạm về quản lý thuộc ngành công nghiệp nhẹ.

4. Chủ trì nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách phát triển ngành công nghiệp nhẹ; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt.

5. Chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc đề Bộ trưởng trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đối với các dự án đầu tư thuộc ngành công nghiệp nhẹ; tham gia ý kiến theo quy định của pháp luật đối với những vấn đề liên quan đến các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực công nghiệp nhẹ do các đơn vị khác thẩm định và phê duyệt.

6. Chủ trì và phối hợp trong công tác giám sát, đánh giá đầu tư các dự án, công trình thuộc ngành công nghiệp nhẹ theo quy định.

7. Tổ chức xây dựng và quản lý định mức kinh tế - kỹ thuật đơn giá dự toán xây dựng chuyên ngành công nghiệp nhẹ theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi ban hành.

8. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường trong sản xuất, chế biến các sản phẩm công nghiệp tiêu dùng và công nghiệp thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

9. Chủ trì kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Nhà nước về đầu tư, sản xuất - kinh doanh các sản phẩm thuốc lá, rượu, máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá, nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá.

10. Chủ trì giải quyết hoặc đề xuất với Bộ trưởng cơ chế, chính sách, biện pháp giải quyết các vấn đề cụ thể về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu của ngành công nghiệp nhẹ.

11. Chủ trì thẩm định trình Bộ trưởng cấp, điều chỉnh, thu hồi, gia hạn giấy phép sản xuất, giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đối với những sản phẩm thuộc ngành công nghiệp nhẹ do Bộ quản lý theo quy định của pháp luật.

12. Chủ trì giúp Bộ trưởng trong lĩnh vực được phân công quản lý việc thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty, Công ty thuộc Bộ (100% vốn nhà nước hoặc được giao quản lý, các công ty cổ phần do Bộ được giao là chủ sở

hữu phần vốn nhà nước) thuộc ngành công nghiệp nhẹ theo quy định của pháp luật.

13. Theo dõi hoạt động của các Hội, Hiệp hội ngành công nghiệp nhẹ.

14. Lập báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về đánh giá hoạt động của ngành công nghiệp nhẹ.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc

1. Lãnh đạo Vụ có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

2. Vụ thực hiện làm việc theo chế độ thủ trưởng; Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 và các nhiệm vụ quyền hạn cụ thể sau đây:

a) Tổ chức, chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các mặt công tác của Vụ;

b) Phân công công việc và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Phó Vụ trưởng, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và công chức của Vụ;

c) Thừa lệnh Bộ trưởng ký một số văn bản để trả lời, giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ, điều hành công việc theo yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý của Vụ;

d) Thực hiện công tác thông tin cho công chức trong Vụ theo quy chế làm việc của Bộ;

đ) Quyết định nội dung báo cáo sơ kết, tổng kết và kiến nghị với Bộ trưởng về các chủ trương, giải pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ của Vụ;

e) Ban hành các nội quy, quy định của Vụ, tổ chức thực hiện các quy định, quy chế của Bộ, cơ quan Bộ, quản lý công chức và tài sản được giao theo phân cấp của Bộ.

3. Vụ được tổ chức các phòng:

a) Phòng Công nghiệp tiêu dùng;

b) Phòng Công nghiệp thực phẩm.

Lãnh đạo Phòng có Trưởng phòng, Phó trưởng phòng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nhẹ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 0790/QĐ-BCT ngày 30 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Vụ Công nghiệp nhẹ.
3. Bãi bỏ các quy định khác trước đây trái với Quyết định này.
4. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng, Cục trưởng và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Đ/c Thứ trưởng;
- Đảng ủy Bộ Công Thương;
- Công đoàn, Đoàn TNCS HCM
Cơ quan Bộ Công Thương;
- Công đoàn Công Thương Việt Nam;
- ĐU Khối Công nghiệp Tp. Hà Nội;
- ĐU Khối DN Công nghiệp TW tại Tp. HCM;
- ĐU Khối DN Thương mại TW tại Tp. HCM;
- Lưu: VT, TCCB.



Vũ Huy Hoàng